

Miền Nam Việt Nam
Chủ Hòa Bình Trung Lập

H Ứ N G N H Ậ N

ÔNG VĂN CHÂN

(quân ngũ)

B. THANH TR.

KHU NÚT ngày đi lính 01 - 10 - 1957

B. D. A.

Quận Mỹ

Huyện

Tỉnh

Xã

Huyện

Tỉnh Bến Tre

Đường Lê Văn Lương

Đường Lê Văn Lương

Đường Lê Văn Lương

3 phần

Ngày 13 tháng 10 năm 1975.

T - U R N D

CM - KINH III

B A N

KHU III X A O

THỊ Y

BEN YKE

Đoàn thị Huỳnh-Nga

YOUNG BAO VA QUAN WU

Hi-Vy/ĐQ/ĐH HONONG VAN CHIAO 19/086-37

Trich luc theo Quan-bi, ly lich cun duong su

O - T I E N : NHAN DAN

ang 09 nam 1919 tai Quyinh Lau
g Tinh Quang Yen

: Toc
: Hut
: Trin
: Lui
: Khuong mat
: Cao 1 thuc
: DAU TINH DAC BIET

QUANG VAN CHIAO VA DAN NGUYEN THI LY
Quan: Tinh:

voi Co: QUANG THI PHU NGOC

Tinh:

t hon cun

Binh nghiep (1)

QUANG VAN LIEN TINH

Cuu thuong ai QLACH gia nhap Bao-An voi cap Thuong-si k/t ngay 16.7.59 do
AD so 273/BV/BA ngay 06.03.59.

- Thuyen chuyen di Tinh Ban Kien HOA do LTC so 535/TBA/V/2/LTC ngay 2.6.59

- Thang Thuong-si nhut do ND so 1240/BV/BA ngay 26.09.1959

6.59.- Thuyen chuyen du H/ĐH Nha Tong Giam Doc Bao An den Tinh Ban Bao An KIEN HOA
do LTC so 535/TBA/V/2/LTC ngay 02.06.59

09.62.- D. Thieu-uy tam thoi do ND so 1953. AD/BA ngay 25.10.62
sau 6 bac Thieu-uy tam thoi thanh thuc thu do ND so 413/3 AD
09.

ang Dai-Di 2% do SVL so 3238/BCH/ĐQ/ĐH/NV ngay

Dai-Ded 8% do Qbo nhien so 4122/ĐQ/ĐQ/VI/TI

TTL/ĐQ/ĐQ Tinh Kien Foa do SVL so 10568/BCH/

D so 7562/BCH/TN/NH/QNV ngay 2.6.6

do ND so 199/TB/ND ngay 03.6.67

Thanh thu do QD so 2714/BCH/TKKH/1

do ND so 311/TB/ND ngay 23.6.6

TB
V

VOLG DAO VA QUAN WU

Hai-Vy/DQ/ĐU HONG VAN CHAN Co quan 19/086.87

Trich luc theo Quan-bi, ly lich cun duong su

O - T I E N : NHAN DAN

ng 09 nam 1919 tai Quynh Lau
g Tinh Quang Yen

: Tcc
: Bat
: Trin
: Lui
: Khuong mat

OLAG VIA CAH vi Ba : NGUYEN THI TY
Quan :

voi Co : LAG : THI : TINH :
Tinh : DAU TINH DAC BIET

t hon cun

Binh nghiep (1)

QUAN WU TINH

uu thuong ai OLACH gia nhap Bao-An vi cap Thuong-ai k/t ngay 16.7.79 do
AD so 273/BV/BA ngay 06.03.79.

- Thuyen chuyen di Tinh Dan Kien HOA do LAG so 535/BA/V/2/LTG ngay 2.6.79

- Thang Thuong-ai nhut do AD so 1240/BV/BA ngay 26.09.1979

6.79.- Thuyen chuyen du W/DB Nha Tong Giam Bac Bao An den Tinh Dan Bao An MIEN HOA

do LAG so 15/BA/V/2/LTG ngay 02.06.79
09.62. Thieu-uy tam thoi do AD so 1953, LAG/BA ngay 25.10.62
1.78. bac Thieu-uy tam thoi thanh thuc thu do AD so 413/BA/V

092

ng Di-Di 23 do SVL so 328/BCH/DQ/PH/VV ngay

Di-Di 8% do Qbo nhien so 6122/DQ/VI/TI/

TINH/DQ/VI Tinh Kien Hoa do SVL so 10568/BCH/

0 so 7562/BCH/TW/PH/QT/V ngay 2.6.7

do ND so 199/TU ND ngay 03.6.67

Thanh thu di QD so 2714/BCH/TKH/1

do ND so 511/TU ND ngay 28.6.7

TU
V

yện den DD.4/860 giu chue vu Dai-Dai Truong do LTC 4794/TKL
 ngay 18.03.70
 chinh ba nhom giu chue vu DD Truong DD.4/860 do QĐ so 1234/QĐ
 ngay 23.07.70.
 Thành Tra Chi Sam Giang do : VL so CH/CKSG/DI/SVL

23-12-72- 4 D... chuyển đến BCH/Tiểu Đ... 13... chức vụ Tiểu Đ... Phó

[illegible]

cuu Bo Tong Thak Luu.

~ Si-quan dương sai khai và cu ngu sai số 37 Lê Văn Đạt Tỉnh KIÊN HOA

037 GD do CL 13/CTAO ngày 26-4-65 - CTAF của hàng 1 ao 735/GF ngày 31-10-67

ADD cap 1.0 do CL 2/TKDT ngày 18.10.72
Ghi 1.0 do CL 2/TKDT ngày 2.11.72

CUỘC CHU : Bận Thương Khó và Quan và loại 6

1. Trung tá HUYNH THAI AGUYAN

Trung Đông Tông Quan Trĩ

11/11/11

Số 10/100
Thị trấn Chi
Sở Công an (VL) 011/CKSG/Đi/SVL

[Handwritten signature]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CỰU CHIẾN BINH
NHÀ HƯU BỔNG VÀ CẤP LƯƠNG

Số 01880 ICUBHBT

CIC ☐ BQC ☒

TỔNG TRƯỞNG CỰU CHIẾN BINH

Chiến sĩ P56 TT/SL ngày 26-12-72 và cho
honor army định quy chế quân nhân hiệp dịch.
Chiến sĩ 186 TT/SL ngày 26-12-72 và
quy định quy chế quân nhân ĐPQ. 7129/TN/P
Chiều họ sẽ xin Hưu Bổng sẽ
Chiến

NGHỊ ĐỊNH



Điều 1. Ông (tên) HOÀNG VĂN CHIẾN
Ngày và nơi sinh: 1919 QUẢNG TRỊ
Đang ở: 37 Lê Văn Duyệt - MIỀN HOA
Cấp bậc: 02638300 cấp MIỀN HOA 18.10.69
Là ĐẠI ÚY số quân 286.557
Cấp bậc ĐẠI ÚY ngày 30.09.73

Tên (tên nhận được tên cũ)	Ngày sinh	Được hưởng đến	CƯỚC CHỦ
NG. THIÊN LINH	1935		VU
HOANG VAN	17.01.50	31.01.76	CUM
HOANG VAN	02.01.61	30.04.77	
HOANG VAN	27.04.63	30.04.79	
HOANG TH. KIM	17.11.65	30.11.81	
HOANG TH. NGOC	28.12.67	31.12.83	
HOANG TH. NGOC	07.07.70	31.07.86	

Được hưởng một khoản Hưu Bổng thiết-tho (b) THANH LIEN kể từ ngày 01.10.73

VỚI PHẦN CHIẾT TÍNH QUẢN VỤ VỀ:

I. ĐIỀU KIỆN LẬP QUYỀN:	Năm	Tháng
- Tiền quân vụ	07	0
- Quân vụ Q. VNCH	19	
- Công vụ dân chính		
CỘNG		(x)
II. ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN:		
- Không gia tăng đặc biệt (v)	19	
CỘNG CHUNG	48	y

TÍNH THÀNH NIÊN KIM THAI 4 TOÁN-L

phục vụ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CƯU CHIẾN BINH
NHÀ HƯU BÔNG VÀ CẤP HƯỞNG

001880

ICCB/HBT

CLQ

BPG

TỔNG TRƯỞNG CƯU CHIẾN BINH

Chiến sĩ 45 TT/SLU ngày 25-12-72 và cho
lên quy định quy chế quân nhân hiện dịch
Chiến sĩ 46 TT/SL ngày 20-07-73 và cho
quy định quy chế quân nhân ĐPQ 7129/III/PT
Chiều hu sơ xin Hưu Dông là
Chiến

NGHỊ ĐỊNH



Điều 1. Ông (tên) **HOÀNG VĂN CHIẾN**
Khu và nơi sinh: **1919 QUANG YÊN**
Đã qua: **37 là vào loại - TIỀN BÒA -**
Cấp hu sơ: **02690300** cấp **TIỀN BÒA 18.10.69**
Là
Cấp hu sơ: **ĐẠI CHI** số hu sơ: **026.387**
Cấp hu sơ: **ĐẠI NGU** ngày: **30.07.73**

Tên họ, chữ đệm	Ngày sinh	Được hưởng	CƯỚC CHỦ
HOÀNG VĂN CHIẾN	1919		VU
HOÀNG VĂN CHIẾN	17.01.50	31.01.76	CƯU
HOÀNG VĂN CHIẾN	02.01.61	30.01.77	
HOÀNG VĂN CHIẾN	27.01.63	30.01.79	
HOÀNG VĂN CHIẾN	17.11.65	30.11.81	
HOÀNG TH. X. OC	28.12.67	31.12.83	
HOÀNG TH. NGOC	07.07.70	31.07.86	

Được hưởng một khoản Hưu Dông thiệt hại (b) **TIỀN NIÊN** từ ngày **01.10.73**

như sau:

VỚI PHẦN CHIẾT TÍNH QUẢN VỤ VỀ:

I. ĐIỀU KIỆN TẠP QUYỀN:

- Tiền quản vụ
- Quản lý QL VNCH
- Công lý Dân chính

CỘNG (x)

II. ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN:

- Không ghi tăng đặc biệt (y)

CỘNG CHUNG x y

TÍNH THÀNH NIÊN KIM THẠCH TOÁN-L

Năm	Tháng
07	0
19	
19	
46	

BỐ CÁO QUAN TRỌNG CHO HƯU QUÂN

Sắc Luật 058 TT/SLU ngày 26-12-72 qui định sự kiểm hưởng Hưu-Bổng.

Điều 244 : Quân nhân có Hưu-Bổng hoặc lương Bãi-dịch nếu được thu vào các Công sở, các Xí nghiệp quốc doanh hay các Công ty hợp doanh, các quan công lập tự trị, được kiểm hưởng Hưu-Bổng hoặc lương Bãi-dịch, ngoại trừ các phụ khoản, tăng khoản hoặc bồi khoản gao với lương bổng của chức vụ mới.

Điều 245 : Trong thời kỳ có ban hành tình trạng chiến-tranh, hoặc trường hợp đông viên, quân nhân Hưu-tri hoặc Bãi-dịch được gọi tấp ngũ sẽ hưởng lương bổng theo cấp bậc Hưu-bổng hoặc Bãi-dịch sẽ phải đình chỉ cho đến khi giải ngũ.

Điều 247 : Quân phụ, Cô-nhĩ, không được quyền kiểm hưởng nhiều Hưu-bổng chày. quyền đầu nguồn gốc khác nhau, quân-chính hay Dân-chính.

Điều 248 : Số thẻ kiểm hưởng cấp lương Phụ cấp hay cấp đường Quả phụ với một Hưu-bổng tính theo thẩm quyền Công vụ Trường hợp này, giá biểu bên nào lợi hơn được thành toán theo cấp bậc. Hưu-bổng được thành toán theo giá biểu Bình nhĩ.

Điều 249 : Không được kiểm hưởng Hưu-bổng hay lương một lần con nhiều phụ khoản về lương, về tiền công hay Hưu-bổng.

TÍNH CÁCH CỦA HƯU BÔNG

Điều 250 : Hưu-bổng có tính cách Hưu-đương, vì vậy bất khả dĩ nhiên người được hưởng Hưu-bổng có quyền tự nhiệm việc làm hôn phối hoặc con cái, cha mẹ, anh chị em ruột.

có tính cách bất khả sai lập, trừ trường hợp bị kết khiển tấp

lỗi mất hẳn quyền Hưu-bổng, quân nhân nào đã bị xử phạt am tuyền tiền công, biên thủ công quỹ, nhân hối lộ hay hối lộ cũng áp dụng đối với những quân nhân đã có Hưu-bổng, bởi ra những hành vi bất hảo kể trên. Miễn cho họ có tại ngũ.

LINH TÍNH

có thể xét lại bất cứ lúc nào nếu có sự sai

VỚI CÁC GIẢI BIỂU HƯNG BỔNG ÁP DỤNG.

Số tiền nhận		Của ông hàng Tam có người	
đến	đến	đến	đến
31.05.74	31.05.74	92.256	92.256
31.07.74	31.07.74	107.770	107.770
31.05.74	31.05.74	104.770	104.770
31.07.74	31.07.74	104.770	104.770

VỚI CÁC CHI TIẾT PHẦN CHIẾT TÍNH ĐIỀU CHỐT GHI TRÊN

Hu-Bồng được thanh to

LCB

33.404

0162 1100

240

6271

35

A. Hưu-Bổng với công thức (CF 2 x N ₀) (áp dụng giá tiêu sau cùng)	100	B. Trả lại tiền (Nguồn - Khế tình)	(d)
- Hưu-Bổng	80170	Thước đo (Phiếu số 1)	30.09.74
- Phụ cấp vc	6600	Số tiền	430.015
- Phụ cấp con	10.000	Khấu trừ thuế công nhân	32.475
- Bồi khấu n. gạo (c)		Còn lại	430.015
CỘNG :	104.770.000	Trả các v. H. H. (Phiếu số 2 trả v. H. H.)	

04.61. Truy trữ số tiền HB đã lãnh với lương từ 16.07.59
02.73 tài chuẩn cấp HB/TH/POC kt 01.10.73. Tài lãnh số tiền sai
t ảnh hưởng đến tài HB, giá trị 100 và kt 01.10.73 -30.9

hi hay đã l.

Giám Đốc Nha Hưu-Bồng và Cấp dưỡng chiếu nhiệm

SAIGON, ngày

19 T.H.S. 1957

TUN. TỔNG TRƯỞNG CƯU CHIẾN BINH,
Đ. S. DUYỄN S-BINH-HOA

Phytophthora

PHOTO KENNEDY
Nile

on thay đđ gia biếu	số thân nhân	Của biếu hàng Tam cố nguyên
đợc hưởng	hàng số	bằng chữ
1.73 31.05.74	VỢ 7 CCH 92.236	
đến 74 31.07.74	/ 107.770	
đến 1.05.74	VỢ 6 CCH 104.770	Hết trạm lễ tư ngàn, bảy trăm bảy mươi đồng bạc
đến		
Từ		
đến		

VỚI CÁC CHI TIẾT VỀ PHÂN CHIẾT TÍNH 1. ĐIỀU CHỐT GHI TRÊN
Hưu-Bồng được thanh to: n LCB 33.3044 năm kim 86 40 số con 00

A. Hưu-Bổng với công thức $LCP: 2 \times NK$ (áp dụng giá hiện sau cùng)	B. B. và trả tiền lãi
Hưu-Bổng <u>80178</u>	H. HOA
Phụ cấp vc <u>6600</u>	Th. an t. <u>30.09.74</u>
Phụ cấp con <u>10.000</u>	Số tiền <u>430.012</u>
Bồi khảm gao (c)	Khấu trừ b. công thức <u>30.475</u>
CỘNG: <u>104.770.000</u>	Còn dư: <u>399.537</u>
	Trả các K. K. H. (Phiếu số 2 trừ 8.1.74)

04.61. Truy từ số tiền HD của lãnh với lương + 16.07.59
12.73 tài chuẩn cấp HD/TH/POC kt 01.10.73. Th lãnh số tiền sai
t âm công bố và tăng M, giá biên 103 và 124 kt 01.10.73 -30.9

in hay là 1. Giám Đốc Nhà Hưu-Bổng và Cấp dưỡng chiếu nhiệm

SAIGON, ngày

9071.3. 927

TUN. TỔNG TRƯỞNG CƯU CHIẾN BINH,
Đ. S. DUYỄN 3-BÌNH-HOÀ
A Phụng Khánh

A Phys. Konigsh.

NĂM	1 Tháng 1	1 Tháng 4	1 Tháng 7	1 Th
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				

KIỂM SOÁT VIỆN CHUYỂN

Họ và tên

Ngày

CHỨNG NHẬN GIAO NGHỊ ĐỊNH MẪU D

Số HUYỆT C. 3. 1. N

số 20/198 ngày 19/5/79

Người

Nơi rời giao

Họ và tên Hoàng Văn Chấn

Họ và

Căn cước số 02638522

Chức vụ

Ngày 23/11/79 tại Kim Hoa

Kim Hoa

Zo cho hoặc điểm cũ,

Chấn